TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HS-PT
Ngày: 16 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Phạm Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn K cùng đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K, Bùi Thị Tuyết H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn K, sinh năm: 1973 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 265A, tổ F, ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc N (chết) và con bà Đoàn Thị T; Có vợ và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/12/2021, bị Công an huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, nộp phạt ngày 11/01/2022; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: Ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng

Tháp *(Có mặt)*.

2. Bùi Thị Tuyết H, sinh năm: 1983 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 181A/1, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn S (chết) và con bà Trương Thị L; Có chồng và 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/12/2021, bị Công an huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, nộp phạt ngày 11/01/2022; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: 181A/1, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp *(Có mặt)*.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K*:* Luật sư Trần Văn Bé H1 – Công ty L1 và Cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đ.

Địa chỉ liên hệ: Số A, đường Đ, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Tuyết H*:* Ông Hà Văn N1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, Chi nhánh số 1.

Địa chỉ: Số D, đường N, Khóm E, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Đoàn Hữu A*; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 10/02/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và Ma túy, Công an huyện L, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang 11 đối tượng có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài binh 06 lá tại hộ số 315C/4, ấp Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp gồm: Bùi Thị Tuyết H, Nguyễn Văn K, Trương Thị Diễm K1, Nguyễn Thị P, Nguyễn Quốc H2, Phạm Thị Tú Q, Chiêu Văn N2, Phạm Thị Huỳnh D, Phạm Thị P1, Nguyễn Thị T1 và Lê Thị Ngọc V. Thu giữ trên chiếu bạc 1.200.000 đồng và 52 lá bài tây.

Quá trình điều tra thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/02/2022, Bùi Thị Tuyết H đem theo

200.000 đồng; Nguyễn Văn K đem theo 500.000 đồng và Đoàn Hữu A đem theo 400.000 đồng đến nhà của Trương Thị Diễm K1 tại số C, ấp Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, mục đích tham gia đánh bài binh sáu lá được thua bằng tiền.

Tại nhà K1, Nguyễn Văn K tham gia đánh bạc với vai trò làm cái 02 ván gồm 05 người tham gia đặt, kết quả K thắng 200.000 đồng, xâu cho K1 50.000 đồng. Sau đó, Đoàn Hữu A làm cái, tại đây H và 04 người khác tham gia đặt cược, H đặt 04 ván, mỗi ván 100.000 đồng, H thắng ván đầu tiền 100.000 đồng, 03 ván còn lại thua 300.000 đồng, kết quả H thua 200.000 đồng, còn A làm cái thắng được 100.000 đồng, xâu cho K1 100.000 đồng. Sau đó, một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) tham gia với vai trò làm cái 06 ván, trong đó A đặt cược 04 ván mỗi ván 100.000 đồng, K đặt cược 06 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và 04 người khác tham gia đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Kết quả A thua 400.000 đồng, K thắng 550.000 đồng, người đàn ông làm cái không rõ thắng thua nhưng có xâu cho K1 50.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị P đem theo 100.000 đồng, đặt cược 02 ván mỗi ván 50.000 đồng kết quả thua 100.000 đồng; Phạm Thị Tú Q đem theo 100.000 đồng, đặt cược 02 ván mỗi ván 50.000 đồng, kết quả huề vốn; Nguyễn Quốc H2 đem theo 100.000 đồng, đặt 02 ván, kết quả thua 100.000 đồng; Phạm Thị P1 đem theo 200.000 đồng, đặt cược 04 ván mỗi ván 50.000 đồng, kết quả thua 200.000 đồng; Lê Thị Ngọc V đem theo 200.000 đồng, đặt cược 05 ván, mỗi ván 50.000 đồng, kết quả thua 200.000 đồng; Chiêu Văn N2 đem theo 300.000 đồng, đặt 03 ván mỗi ván 100.000 đồng, kết quả Nhái thua 300.000 đồng; Phạm Thị Huỳnh D đem theo 200.000 đồng, đặt cược 04 ván, mỗi ván 100.000 đồng, kết quả thắng 200.000 đồng; Nguyễn Thị T2 đem theo 300.000 đồng, đặt cược 05 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả thua 300.000 đồng; Võ Thị Kim T3 đem theo 100.000 đồng, đặt cược 04 ván mỗi ván 100.000 đồng, kết quả thua 01 ván, thắng 03 ván, nên thắng được 200.000 đồng; Phạm Văn S1 mang theo 200.000 đồng, đặt cược 04 ván, thắng 01 ván, thua 03 ván, kết quả thua 200.000 đồng.

Các đối tượng nêu trên khai nhận số tiền mang theo mục đích là dùng để đánh bạc và lần lượt tham gia đặt cược do K, A và người đàn ông lạ mặt làm cái nhưng không nhớ cụ thể là đặt cược cái với ai vì lần đầu biết mặt nên không biết thông tin của A, K và người đàn ông lạ mặt. Còn Nguyễn Thị T1 đến xem không tham gia đánh bạc.

Sau khi đánh bạc xong Đoàn Hữu A, Nguyễn Thị T2, Võ Thị Kim T3, Phạm Văn S1 và người đàn ông lạ mặt đi về nhà, số người còn lại ở nhà của K1 thì bị Công an huyện L bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Hữu A, Nguyễn Văn K và Bùi Thị Tuyết H cùng phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu A 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tuyết H 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn K *kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo* Bùi Thị Tuyết H *có đơn kháng cáo xin cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo.*

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Văn K và Bùi Thị Tuyết H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Các bị cáo thừa nhận Bản án số 06/2023/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp kết án các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, các bị cáo cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là nặng so với hành vi của các bị cáo và tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn K và Bùi Thị Tuyết H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành

vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo Bùi Thị Tuyết H có đơn kháng cáo xin cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K cung cấp tình tiết bị cáo là cháu ruột của ông Nguyễn Văn M được tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất, đơn xác nhận bị cáo là lao động chính và thuộc diện hộ nghèo. Đây là tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Bùi Thị Tuyết H không cung cấp tình tiết gì mới ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi mà các bị cáo gây ra. Từ những nhận định trên, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn K và Bùi Thị Tuyết H, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Luật sư Trần Văn Bé H1 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K phát biểu: Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K cung cấp thêm các tình tiết mới như bị cáo là lao động chính trong gia đình, thuộc diện hộ nghèo, có người thân có công cách mạng được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo K tham gia đánh bạc chỉ để giải trí chứ không phải là người nghiện đánh bạc nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Trợ giúp viên Hà Văn N1 bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Tuyết H phát biểu: Bị cáo bùi Thị Tuyết H3 thuộc diện hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo phải nuôi mẹ già và con còn nhỏ, việc bị cáo H3 tham gia đánh bạc cũng chỉ vui chơi giải trí chứ không thường xuyên nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Bùi Thị Tuyết H không tham gia tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Bùi Thị Tuyết H xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 10/02/2022, nhà của Trương Thị Diễm K1 tọa lạc tại số C, ấp Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, các bị cáo Đoàn Hữu A, Nguyễn Văn K và Bùi Thị Tuyết H tham gia đánh bạc được thua bằng tiền bằng

hình thức bài binh sáu lá thì bị Công an huyện L bắt quả tang, số tiền thu trên chiếu bạc là 1.200.000 đồng, là phù hợp hiện trường vụ án, vật chứng thu giữ, phù hợp lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Số tiền mà các bị cáo dùng để tham gia đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng, nhưng các bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Bùi Thị Tuyết H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2023 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ như các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Bùi Thị Tuyết H là thành viên thuộc hộ cận nghèo và là lao động chính của gia đình được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo Nguyễn Văn K có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và đang điều trị bệnh theo chỉ định của bác sĩ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, từ đó phán quyết mức án 03 (Ba) tháng tù đối với mỗi bị cáo là phù hợp.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn K kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo Bùi Thị Tuyết H có đơn kháng cáo xin cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K cung cấp thêm tình tiết bị cáo có người ông tên Nguyễn Văn M được tặng Huân chương kháng chiến Hạng nhất, bị cáo là lao động chính và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh so với xét xử sơ thẩm và được ghi nhận ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng xét về nhân thân thì thấy rằng bị cáo có nhân thân không tốt, ngày 28/12/2021, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền và đến ngày 10/02/2022 lại thực hiện hành vi đánh bạc. Điều đó chứng tỏ bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật, vi phạm nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo Bùi Thị Tuyết H không cung cấp tình tiết gì mới ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với kháng cáo của các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K của Luật sư Trần Văn Bé H1 là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Xét lời bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Tuyết H của Trợ giúp viên Hà Văn N1 là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Bùi Thị Tuyết H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Bùi Thị Tuyết H.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn K và Bùi Thị Tuyết H cùng phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tuyết H 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Bùi Thị Tuyết H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC-Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện Lai Vung (04 bản);
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung
- CQCSĐT Công an huyện Lai Vung;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THATA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mỹ